

KẾ HOẠCH
Phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023

Căn cứ Kế hoạch Phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng Sở Giáo dục và Đào tạo năm 2023 (Kế hoạch số 331/KHSGDDT ngày 24/02/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hưng Yên)

Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng Kế hoạch Phát triển Chính quyền số, chuyển đổi số và đảm bảo an toàn thông tin mạng năm 2023, với những nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

a) Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước của cơ quan năm 2023 nhằm góp phần xây dựng, phát triển Chính quyền số, gắn kết chặt chẽ với chuyển đổi số và phát triển đô thị thông minh, đảm bảo an toàn, an ninh mạng của tỉnh.

b) Tập trung vào các hoạt động phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, từng bước thực hiện chuyển đổi hoạt động của cơ quan lên môi trường số; coi chuyển đổi số là bắt buộc, mang tính mặc định, chuyển đổi số phải toàn trình, từ đầu đến cuối.

c) Lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm; minh bạch hóa, tăng cường sự tham gia của người dân và doanh nghiệp vào hoạt động của cơ quan nhà nước, giảm bớt thủ tục hành chính, cung cấp các dịch vụ tiện ích số mang lại giá trị gia tăng cho mọi người dân, mọi lúc, mọi nơi, thân thiện, dễ dàng sử dụng.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

a). Cơ sở hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức trong cơ quan được trang bị máy tính phục vụ công việc.

- 100% cơ quan kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

b). Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan Nhà nước

- Phòng Giáo dục và Đào tạo sử dụng phần mềm quản lý văn bản và điều hành có tích hợp chữ ký số chuyên dùng Chính phủ phục vụ xử lý công việc. 100% văn bản đến, đi (trừ văn bản mật) có chữ ký số chuyên dùng của Phòng được gửi, nhận trên môi trường mạng liên thông bốn cấp theo quy định (bao gồm văn bản điện tử và văn bản giấy). 100% cán bộ, công chức sử dụng hộp thư điện tử công vụ của tỉnh trong hoạt động công vụ.

- 50% hồ sơ công việc được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).

c) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

100% cổng/trang thông tin điện tử của các đơn vị trường học cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định.

d) Đảm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huấn và tuyên truyền

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của cơ quan (bao gồm cả các nhà trường) được tuyên truyền, phổ biến về thói quen, trách nhiệm và kỹ năng cơ bản bảo đảm an toàn thông tin; được đào tạo, bồi dưỡng về an toàn thông tin.

- Phối hợp, tham gia diễn tập, ứng cứu, khắc phục sự cố mạng và máy tính.

II. NHIỆM VỤ

1. Nâng cao nhận thức số

a) Tổ chức các hoạt động Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2023; triển khai thực hiện tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số trong các cơ quan, trường học trên địa bàn huyện.

b) Thực hiện tổng hợp những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của các nhà trường để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng những mô hình hiệu quả về thực hiện chuyển đổi số.

c) Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức Phòng GD&ĐT, cán bộ, giáo viên, nhân viên các trường tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

2. Xây dựng thể chế số

Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số trong cơ quan và ngành giáo dục và đào tạo, đảm bảo các tiêu chuẩn kỹ thuật và bảo mật trong công tác quản lý, điều hành công việc, trao đổi văn bản điện tử qua mạng của các cơ quan, đơn vị, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cán bộ, công chức, viên chức.

c) Xây dựng Quy chế, quy định gắn kết chặt chẽ hoạt động ứng dụng CNTT của tổ chức, của cán bộ, công chức, viên chức với công tác bình xét thi đua, khen thưởng hàng năm.

3. Phát triển hạ tầng số

a) Bổ sung, nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan: trang thiết bị công nghệ thông tin; mạng Internet tốc độ cao;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đổi số dùng chung của tỉnh.

b) Tiếp tục bổ sung, thay thế trang thiết bị nhằm đảm bảo các yêu cầu về kỹ thuật, kết nối, an toàn thông tin, duy trì hoạt động thông suốt các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh. Phối hợp rà soát, đề nghị cung cấp và đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành giáo dục và đào tạo.

4. Dữ liệu số

Tiếp tục thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa tài liệu, xây dựng dữ liệu dùng chung của ngành, tạo lập kho dữ liệu dùng chung và tổ chức dữ liệu mở phục vụ xã hội. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước bảo đảm dữ liệu được thu thập một lần.

6. Nhân lực số

Bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyển đổi số cho lãnh đạo cán bộ, công chức, viên chức để làm việc thành thạo trên môi trường số. Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số nói chung do Sở Thông tin và Truyền thông, tỉnh và Sở GDĐT tổ chức.

b) Triển khai các kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho các cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT của các cơ quan, đơn vị về an toàn thông tin mạng;

c) Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan nhà nước và các tổ chức kinh tế-xã hội khác; tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp.

d) Ứng dụng các nền tảng số đào tạo trực tuyến do các Bộ, các doanh nghiệp số xây dựng và phát triển để thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyên môn, về công nghệ thông tin, về an toàn thông tin,....

7. An toàn thông tin mạng

Tăng cường đầu tư trang thiết bị bảo mật nhằm bảo đảm an toàn thông tin, phòng chống mã độc. Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ

liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

Thực hiện kiểm tra, đánh giá (về kỹ thuật) an toàn thông tin đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý theo quy định. Định kỳ thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin.

Xây dựng và triển khai kế hoạch dự phòng, sao lưu dữ liệu, bảo đảm hoạt động liên tục của cơ quan, tổ chức; sẵn sàng khôi phục hoạt động bình thường của hệ thống sau khi gặp sự cố mất an toàn thông tin mạng.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động.

8. Phát triển Chính phủ số

a) Đẩy mạnh sử dụng chữ ký số chuyên dùng (sử dụng đồng thời chữ ký số của cá nhân và chứng thư số của tổ chức) trong các văn bản điện tử và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước; Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND, ngày 5/7/2019 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý, phát hành và quản lý văn bản điện tử giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Hưng Yên.

b) Tích cực sử dụng Hệ thống thư điện tử công vụ tỉnh phục vụ trao đổi công việc giữa các cơ quan nhà nước.

c) Duy trì hoạt động ổn định Cổng thông tin điện tử, đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

9. Phát triển Xã hội số

Tiếp tục triển khai, phổ cập các nền tảng ứng dụng trực tuyến miễn phí trong hỗ trợ, phổ cập kỹ năng số cho người dân. Thực hiện hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số trên các thiết bị thông minh.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

a) Tuyên truyền, quảng bá, hướng dẫn cho cán bộ, công chức, viên chức, doanh nghiệp, người dân khai thác, ứng dụng CNTT, sử dụng hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ triển khai trên địa bàn tỉnh.

b) Tuyên truyền để người dân thường xuyên sử dụng điện thoại thông minh tiếp cận dịch vụ số mọi lúc, mọi nơi.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

a) Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp để cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp, như: Cổng dịch vụ công và Hệ thống thông tin Một cửa điện tử tỉnh Hưng Yên; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

b) Tăng cường tổ chức triển khai các ứng dụng, nền tảng, dịch vụ bằng hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin.

c) Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh nhằm triển khai các dịch vụ Chính quyền số thuận lợi.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

a) Tăng cường nghiên cứu, đề xuất triển khai các giải pháp tích hợp, ứng dụng, sản phẩm CNTT phục vụ xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới nền kinh tế số, xã hội số dựa trên dữ liệu mở, ứng dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo (AI), chuỗi khối (Blockchain), Internet kết nối vạn vật (IoT), dữ liệu lớn (Big Data), giao diện lập trình ứng dụng mở (Open API)...trong ngành giáo dục.

b) Triển khai hợp tác, học tập kinh nghiệm về xây dựng Chính quyền điện tử, bảo đảm có trọng tâm, phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng.

4. Thu hút nguồn lực CNTT

a) Huy động các nguồn lực ưu tiên xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo hình thức thuê dịch vụ công nghệ thông tin trọn gói do các doanh nghiệp công nghệ thông tin cung cấp, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành.

b) Khuyến khích, tạo điều kiện mọi nguồn nhân lực tham gia xây dựng, phát triển Chính phủ số trong xây dựng bộ máy nhà nước, xây dựng nền kinh tế số và xã hội số phát triển của tỉnh.

5. Giải pháp tổ chức, triển khai

a) Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung về xây dựng Chính quyền điện tử của ngành.

b) Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Lãnh đạo các cấp, phát huy tối đa vai trò quản lý nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT tại các cơ quan, đơn vị nhằm xây dựng thành công Chính quyền điện tử.

c) Tiếp tục kiện toàn và nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT về đảm bảo an toàn thông tin, phòng chống tấn công mạng, giám sát, cảnh báo, ứng cứu sự cố tại các cơ quan nhà nước trong các đơn vị, trường học.

d) Bảo đảm tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính quyền điện tử tỉnh Hưng Yên đã ban hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chuyên viên phụ trách Công nghệ thông tin của Phòng

- Hướng dẫn các đơn vị, trường học triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch này đảm bảo đúng mục tiêu đã đề ra. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình triển khai các nhiệm vụ cụ thể được giao trong Kế hoạch.

- Đầu mối tiếp nhận và xử lý để thực hiện cung cấp, công khai minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật trên Công thông tin điện tử của tỉnh phục vụ người dân và doanh nghiệp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến và vận hành Cổng dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống thông tin một cửa điện tử.

c) Thường xuyên kiểm tra, theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.

d) Tham mưu lãnh đạo Phòng bố trí kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo cho các cơ quan thực hiện nhiệm vụ được giao.

đ) Tổng hợp báo cáo Sở Giáo dục và Đào tạo và Ban chỉ đạo xây dựng Chính quyền điện tử về tình hình ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan theo quy định.

2. Các trường Mầm non, phổ thông

Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Phòng Giáo dục và Đào tạo trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này.

Hiệu trưởng các nhà trường quán triệt thực hiện Kế hoạch; báo cáo Phòng Giáo dục và Đào tạo tình kết quả thực hiện (trước ngày **05/11/2023**)/.

Nơi nhận:

- Các trường: MN, TH, THCS, TH&THCS trong huyện;
- Lãnh đạo Phòng GD&ĐT;
- Công TTĐT Phòng GD&ĐT;
- Lưu: VT, CNTT.



Đàm Huy Đông